

## **BƯỚC ĐẦU NHẬN XÉT VỀ VĂN HỌC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM HIỆN ĐẠI TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG HIỆN NAY**

**Cao Thị Hảo<sup>1\*</sup>, Trần Thị Hồng Nguyên<sup>2</sup>**

<sup>1</sup>*Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên*

<sup>2</sup>*Bảo tàng Quảng Ninh*

\* *Email: haoct@tnue.edu.vn*

*Ngày nhận bài: 09/08/2024*

*Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 25/09/2024*

*Ngày chấp nhận đăng: 30/09/2024*

### **TÓM TẮT**

Hiện nay, chương trình giáo dục đã có nhiều đổi mới, nhất là chương trình Ngữ văn phổ thông hiện hành. Một số tác phẩm của các nhà văn dân tộc thiểu số lần đầu xuất hiện trong chương trình Ngữ văn ở cả hai cấp trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông (THPT), trở thành ngữ liệu học tập, giảng dạy. Bằng phương pháp phân tích, so sánh, thống kê, bài viết trình bày những đóng góp của một số nhà văn dân tộc thiểu số qua các tác phẩm được đưa vào giảng dạy trong chương trình, góp phần khẳng định giá trị và vị trí của văn học dân tộc thiểu số trong dòng chảy chung của văn học Việt Nam hiện đại. Trong thơ, truyện ngắn, kí của các tác giả như Y Phương, Lò Ngân Sủn, Mai Liễu, ... được đưa vào giảng dạy, nhiều vấn đề về văn hoá, lòng yêu quê hương, ý thức bảo tồn và gìn giữ bản sắc văn hoá của các dân tộc thiểu số được thể hiện rất rõ. Qua đó, bài viết khẳng định những giá trị của văn học dân tộc thiểu số trong dòng chảy văn học Việt Nam hiện đại và trong chương trình giáo dục hiện hành.

**Từ khóa:** *chương trình phổ thông, đổi mới giáo dục, môn Ngữ văn, văn học dân tộc thiểu số, văn học hiện đại Việt Nam.*

### **INITIAL ASSESSMENTS OF MODERN VIETNAMESE ETHNIC MINORITY LITERATURE IN THE CURRENT GENERAL EDUCATION CURRICULUM**

#### **ABSTRACT**

Up until now, the General Education Program, especially the current General Literature program, has been through several adjustments. Literature works by ethnic minority authors have first appeared in the Literature program at both middle and high school levels, which became learning and teaching materials. Using the methods of analysis, comparison, and statistics, the article presents the contributions of a number of ethnic minority authors through the works included in the curriculum, contributing to affirming the value and position of ethnic minority literature in the flow of modern Vietnamese literature. In the poems, short stories, and memoirs by authors such as Y Phuong, Lo Ngan Sun, Mai Lieu, etc., in the curriculum, such topics as culture, patriotism, and the awareness of maintaining the cultural identity of ethnic minorities are expressed. Thereby, the article affirms the values of ethnic minority literature in the flow of modern Vietnamese literature and in the current educational program.

**Keywords:** *educational adjustments, ethnic minority literature, high school curriculum, literature, modern Vietnamese literature.*

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Văn học dân tộc thiểu số chính là bức tranh đa sắc màu về tâm hồn, cuộc sống của các dân tộc anh em trong 53 dân tộc thiểu số của nước ta. Các tác giả dân tộc thiểu số là người đại diện tiêu biểu nhất, đồng thời, họ có trách nhiệm phản ánh chân thực, sâu sắc nhất tâm hồn và văn hoá của cộng đồng dân tộc mình. Chính họ là người thêu vẽ và lưu giữ những mảnh hồn làng, bản, buôn, sóc bằng thể giới tâm hồn của dân tộc mình. Tầm hoa văn của văn học Việt Nam hiện đại không thể thiếu đi những mảng màu rực rỡ, đa sắc của những tấm thổ cẩm được tạo nên từ văn học dân tộc thiểu số. Chính vì vậy, nghiên cứu văn học dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại, nhất là những tác phẩm được đưa vào chương trình giáo dục phổ thông sẽ cho chúng ta những cái nhìn khách quan về giá trị, vị trí, vai trò của văn học dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại trong đời sống xã hội hiện nay.

Hiện nay, văn học dân tộc thiểu số cũng bước đầu được quan tâm và lựa chọn giới thiệu trong chương trình phổ thông. Những tác phẩm văn học dân tộc thiểu số được đưa vào giảng dạy và tiếp cận trong chương trình phổ thông gồm cả văn học dân gian và văn học viết. Trong khuôn khổ bài viết, nhóm tác giả tập trung nghiên cứu những tác phẩm văn học dân tộc thiểu số thời kỳ hiện đại được đưa vào sách giáo khoa Ngữ văn phổ thông. Nghiên cứu về các tác phẩm văn học dân tộc thiểu số trong chương trình Ngữ văn phổ thông đã được một số tác giả quan tâm qua các bài viết như: Văn học dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại – từ một góc nhìn (Cao Thị Hào, 2018); Văn học thiểu nhi dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại (Cao Thị Hào & Đào Thủy Nguyên, 2020); Tiếp cận văn học thiểu nhi dân tộc thiểu số Việt Nam một số vấn đề thực tiễn (Cao Thị Hào và cs., 2022)... Hầu hết các bài viết và công trình đã bước đầu quan tâm đến văn học dân tộc thiểu số, văn học thiểu nhi và một số tác phẩm dạy ở trường phổ thông. Một số bài viết đã quan tâm tới tác phẩm văn học dân tộc thiểu số trong chương trình phổ thông như: Văn học dân tộc thiểu số trong chương trình sách giáo khoa lớp 6 hiện nay (Cao Thị Hào, 2022); Chủ đề văn học trong Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Thái Nguyên lớp 6 (Cao Thị Hào & Lê Huyền Trang, 2022)... Tuy nhiên, ở những bài viết này, các tác giả mới dừng lại ở một số tác phẩm văn học

dân tộc thiểu số hiện đại trong chương trình Ngữ văn lớp 6 và Tài liệu giáo dục địa phương lớp 6 của Thái Nguyên. Như vậy, việc nghiên cứu các tác phẩm văn học dân tộc thiểu số thời kỳ hiện đại trong chương trình phổ thông mới được quan tâm bước đầu và khảo sát ở lớp 6, các lớp học khác chưa được quan tâm, chú ý. Đặc biệt, chưa có công trình nào nghiên cứu một cách hệ thống về các tác phẩm văn học dân tộc thiểu số thời kỳ hiện đại trong chương trình Ngữ văn hiện hành. Chính vì vậy, nhóm tác giả muốn nghiên cứu, tìm hiểu để thấy được vị trí, những đóng góp và giá trị của các tác phẩm văn học dân tộc thiểu số hiện đại trong chương trình Ngữ văn hiện nay.

## 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài viết hướng đến đối tượng là những tác phẩm văn học dân tộc thiểu số thời kỳ hiện đại được đưa vào giảng dạy trong chương trình Ngữ văn hiện hành. Ngoài các phương pháp chủ yếu được sử dụng trong bài viết là phương pháp khảo sát, phân tích, đánh giá vấn đề, nhóm tác giả tiến hành khảo sát và phân tích các tác phẩm văn học dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại được đưa vào trong sách giáo khoa Ngữ văn hiện hành ở ba bộ sách: Cánh Diều, Kết nối tri thức với cuộc sống và Chân trời sáng tạo. Từ đó, đánh giá giá trị và vị trí, vai trò của văn học dân tộc thiểu số trong chương trình Ngữ văn.

## 3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

### 3.1. Một số vấn đề lí luận và thực tiễn

Văn học dân tộc thiểu số được hiểu là “*một bộ phận nằm trong dòng chảy của văn học Việt Nam bao gồm sáng tác của các tác giả người dân tộc thiểu số viết về dân tộc mình và những vấn đề của đời sống xã hội*” (Cao Thị Hào, 2020). Văn học dân tộc thiểu số bao gồm cả văn học dân gian và văn học viết. Trong khuôn khổ bài báo này, nhóm tác giả xin đi sâu vào những tác phẩm văn học dân tộc thiểu số Việt Nam thời kỳ hiện đại. Văn học dân tộc thiểu số thời kỳ hiện đại với sự phát triển của các thể loại chính như: thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết, phê bình văn học đã phản ánh được thế giới tâm hồn con người miền núi thủy chung, chân thật, những phong tục tập quán độc đáo, đa dạng và cả thực trạng đời sống còn nhiều khó khăn của đồng bào các dân tộc. Thành tựu của văn học hiện đại dân tộc thiểu số kết tinh ở

những tác giả, tác phẩm tiêu biểu đại diện cho mỗi dân tộc, cộng đồng, có thể kể đến các nhà văn dân tộc Tày (Y Phương, Vi Hồng, Đoàn Lư, Hà Lâm Kỳ, Đoàn Ngọc Minh, Hữu Tiến, Cao Duy Sơn, Nông Thị Ngọc Hoà)... , dân tộc Giáy (Lò Ngân Sùn), dân tộc Mông (Mã A Lành, Hùng Đình Quý), dân tộc Pa Dí (Pờ Sảo Mìn), dân tộc Mường (Bùi Thị Tuyết Mai, Hà Thị Cẩm Anh, Kha Thị Thường), dân tộc Hà Nhì (Chu Thị Thùy Liên)... ở khu vực phía Bắc, dân tộc Thái (La Quán Miên, Lò Cao Nhum), dân tộc Chăm (Inrasara, Trà Vigia)... ở khu vực miền Trung, dân tộc Ba Na (Kim Nhất), Ê Đê (Hlinh Niê, Niê Thanh Mai)... ở khu vực miền Nam – Tây Nguyên... Các tác giả trên đều có những sáng tác tiêu biểu đóng góp vào sự phát triển phong phú của văn học dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại. Tuy nhiên, mảng văn học này chưa được tiếp cận một cách rộng rãi và phổ biến trong đời sống, nhất là trong chương trình giáo dục phổ thông.

Theo khảo sát của nhóm tác giả, trong chương trình Ngữ văn 2006, các tác phẩm văn học dân tộc thiểu số xuất hiện rất hạn chế. Cấp THCS trong chương trình Ngữ văn chỉ có duy nhất một tác phẩm thơ của nhà thơ Y Phương (*Nói với con*) được đưa vào giảng dạy chính thức (lớp 9) và một tác phẩm thơ của Nông Quốc Chân (*Dọn về làng*) được đưa vào chương trình đọc thêm cấp THPT (lớp 12). Rõ ràng, sự ít ỏi này cho thấy văn học dân tộc thiểu số hiện đại chưa được quan tâm, chú ý và cũng chưa có vị trí trong chương trình giáo dục phổ thông. Trong chương trình

giáo dục phổ thông môn Ngữ văn mới năm 2018 (chương trình 2018), văn học dân tộc thiểu số đã được quan tâm đưa vào sách giáo khoa. Trong chương trình 2018, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã quy định rõ đối với yêu cầu lựa chọn văn bản (ngữ liệu) là: “*Trong văn bản văn học, chú ý bảo đảm sự cân đối tương đối giữa các thể loại cơ bản (truyện, thơ, kí, kịch), giữa văn học trung đại và văn học hiện đại, giữa văn học dân gian và văn học viết, giữa văn học dân tộc Kinh và văn học dân tộc thiểu số, giữa văn học Việt Nam và văn học nước ngoài, giữa Đông và Tây*” (Bộ Giáo dục & Đào tạo, 2018). Có thể thấy, trong quy định này, văn học dân tộc thiểu số cũng là một nguồn ngữ liệu cần được đưa vào sách giáo khoa Ngữ văn khi biên soạn theo chương trình 2018. Đây có thể coi là một tiền đề quan trọng tạo nên chỗ đứng cho văn học dân tộc thiểu số trong đời sống xã hội. Chính vì vậy, số lượng tác phẩm văn học dân tộc thiểu số được đưa vào sách Ngữ văn nhiều hơn và thể loại cũng đa dạng hơn.

### 3.2. Thực trạng tác phẩm văn học dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại trong chương trình Ngữ văn hiện hành

Trong Chương trình 2018, sách Ngữ văn ở cả ba bộ sách đã đưa vào 9 tác phẩm văn học hiện đại của các nhà văn dân tộc thiểu số, cho thấy số lượng của các tác phẩm văn học dân tộc thiểu số trong chương trình ngữ văn đã có những thay đổi rất tích cực. Điều này được thể hiện cụ thể ở bảng thống kê sau (Bảng 1).

**Bảng 1. Các tác phẩm văn học dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại trong chương trình 2018**

STT	Tên tác phẩm	Tác giả	Thể loại	Lớp/ Bộ sách
1	Chích bông ơi!	Cao Duy Sơn	Truyện ngắn	6/ Cánh Diều
2	Con là...	Y Phương	Thơ tự do	6/ Chân trời sáng tạo
3	Rời ngày mai con đi	Lò Cao Nhum	Thơ năm chữ	7/ Cánh Diều
4	Chiều biên giới	Lò Ngân Sùn	Thơ năm chữ	7/ Kết nối tri thức với cuộc sống
5	Mùa thu về Trùng Khánh nghe hạt dẻ hát	Y Phương	Tản văn	7/ Chân trời sáng tạo
6	Nói với con	Y Phương	Thơ tự do	7/ Kết nối tri thức với cuộc sống
7	Nếu mai em về Chiêm Hoá	Mai Liễu	Thơ sáu chữ	8/ Cánh Diều
8	Chái bếp	Lý Hữu Lương	Thơ bảy chữ	8/ Chân trời sáng tạo
9	Mùa hoa mận	Chu Thùy Liên	Thơ tự do	10/ Cánh Diều

Các tác phẩm này đều là những sáng tác của các nhà văn dân tộc thiểu số ở giai đoạn từ sau 1975 đến nay và được đưa vào trong chương trình 2018 ở cả hai cấp THCS và THPT. So với chương trình 2006, rõ ràng, vị thế của văn học dân tộc thiểu số đã được quan tâm hơn so với trước đây. Số lượng tác phẩm văn học dân tộc thiểu số hiện đại được đưa vào nhiều hơn (9 tác phẩm, trước đây là 2 tác phẩm) và đa dạng hơn về thể loại (trước đây chỉ có thơ, hiện nay có thơ, tản văn, truyện ngắn).

### 3.3. Những chủ đề tiêu biểu

Nhìn chung, những tác phẩm của các nhà văn dân tộc thiểu số được lựa chọn đưa vào chương trình giáo dục phổ thông đều thể hiện nét bản sắc riêng về quê hương, bản quán, phản ánh một tình yêu sâu đậm với cội nguồn văn hoá dân tộc, lối sống nhân văn, gắn với tự nhiên của người miền núi. Chúng ta có thể thấy một số chủ đề nổi bật là: Tình yêu cha mẹ, gia đình, quê hương, tình yêu cội nguồn văn hoá, lối sống nhân ái.

#### 3.3.1. Tình yêu cha mẹ, gia đình, quê hương

Ở Bộ *Chân trời sáng tạo*, Bài 7, với chủ đề *Gia đình yêu thương* (Nguyễn Thị Hồng Nam và cs., 2021), các tác giả sách giáo khoa đã lựa chọn bài thơ *Con là...* của Y Phương để đưa vào phần *Đọc mở rộng* theo thể loại. Với thể thơ tự do, bài thơ đã thể hiện rõ tình cảm yêu thương trân trọng gia đình của người cha khi thể hiện tình yêu thương đối với con. Trong vũ trụ của tình thương, con là hạt nhân trung tâm, là nỗi buồn, niềm vui, là cuộc sống, là hạnh phúc của mẹ, cha. Bài thơ đã sử dụng những hình ảnh so sánh gần gũi, mộc mạc để thể hiện tình cảm sâu nặng mà người cha dành cho con:

*“Con là nỗi buồn của cha  
Dù to bằng trời  
Cũng sẽ được lấp đầy*

*Con là niềm vui của cha  
Dù nhỏ bằng hạt vừng  
Ăn mãi không bao giờ hết*

*Con là sợi dây hạnh phúc  
Mảnh hơn sợi tóc  
Buộc cuộc đời cha vào với mẹ.”*

Tình yêu thương và sự trân trọng gia đình là cội nguồn để tạo nên sự kết nối trong cuộc

sống này. Đó là thông điệp giản dị nhưng đầy ý nghĩa sâu sắc mà nhà thơ Tây Y Phương đã gửi gắm cho các bạn đọc nhỏ tuổi.

Ở bài thơ *Nói với con* (sách Ngữ văn 7, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống), tình cảm cha con lại được thể hiện đầy thân thương qua những lời mong muốn chân thành của người cha dành cho con, mong con trưởng thành nhưng luôn nhớ tới cha mẹ, gia đình, quê hương, bản quán. Bởi nơi đó là cội nguồn của yêu thương, gốc rễ văn hoá tạo nên con người, dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, con người cần có ý chí và tình yêu, lòng tự hào về quê hương, tự tin vào bản thân: *“Sống như sông như suối/ Lên thác xuống ghềnh”*; *“Người đồng mình tuy thô sơ da thịt/ Lên đường/ Không bao giờ được nhỏ bé/ Nghe con!”*.

Cũng là lời dặn dò con, nhưng nhà thơ dân tộc Thái Lò Cao Nhum lại nhấn nhủ con khi “xuống núi” rằng hành trang con mang theo không chỉ có tình yêu cha mẹ (*Bố, mẹ cho con cán rìu, lưỡi hái*) mà còn có hình ảnh: *“Người thầy ngồi lặng lẽ sương khuya/ ... Thấp lúa hồng âm mãi tim con”*. Thầy đã mang đến tri thức cho con – hành trang đầu tiên để con bước vào đời được thấp lên từ những người thầy “*cắm bản*”, *“Áo cổ lông không ngăn được rét rừng như chích”*.

Hình ảnh “*chái bếp*” thân thương gắn liền với tình yêu cha mẹ, gia đình, những kí ức tuổi thơ của người con dân tộc Dao Lý Hữu Lương đã mang đến cho bạn đọc một tình cảm ấm áp:

*“Cho tôi về chái bếp nhà tôi  
Ngọn khói cong ngù rồi chưa dậy  
Nồi cám bao năm mẹ đun dở  
Chái bếp nằm nghe nặng nặng đêm”*

Không chỉ là vùng trời kí ức tuổi thơ của tác giả mà còn là dấu ấn nếp sống của người vùng cao nặng nghĩa, sâu tình. Chính vì vậy, tình cảm của tác giả khắc khoải luôn muốn trở về nguồn cội của mình (cụm từ “*cho tôi về...*” được lặp lại tới bốn lần trong bài thơ).

Với *Mùa hoa mạn*, tác giả Chu Thùy Liên đã vẽ lên bức tranh núi rừng Tây Bắc đầy hương sắc với thiên nhiên thơ mộng và gam màu trắng chủ đạo của hoa mạn – một đặc sản của Tây Bắc mỗi độ xuân về. Câu thơ *Cành mạn bung cánh muốt* được lặp lại đến

ba lần ở đầu ba khổ thơ tạo nên một không gian trữ tình đậm hương vị Tây Bắc. Đó là nỗi nhớ quê hương, bản quán, niềm vui khi mùa xuân về và tình yêu quê hương sâu nặng mà tác giả muốn gửi gắm qua bức tranh trữ tình của thiên nhiên và con người Tây Bắc.

Những yếu tố về quê hương, bản quán, đặc biệt là tình yêu tha thiết với núi rừng đã làm nên một nhà thơ Lò Ngân Sủn rất riêng. Thơ ông là tiếng đồng vọng của thiên nhiên miền núi, với: “*núi rừng biên cương*”, với “*chôi non cỏ biếc*”, với “*đầu sông đầu suối*”, với những “*bạc thang mây*”,... Bài thơ *Chiều biên giới* đã trở thành một khúc tình ca về thiên nhiên và con người nơi miền biên giới, thể hiện một tình yêu sâu nặng của tác giả với vùng đất biên cương của tổ quốc. Trong thơ Lò Ngân Sủn, thiên nhiên vùng Tây Bắc hiện lên thật trữ tình, mê say, đầy quyến rũ:

“*Chiều biên giới em ơi  
Có nơi nào đẹp hơn  
Khi mùa đào hoa nở  
Khi mùa sả ra cây  
Lúa lượn bạc thang mây  
Mùi toả ngát hương bay.*”

Bài thơ *Chiều biên giới* – Lò Ngân Sủn là khúc hát đầy tự hào của những người con miền biên viễn tổ quốc đối với quê hương, xứ sở.

### 3.3.2. Trân trọng giá trị văn hoá truyền thống và có lối sống nhân ái

Tác phẩm *Mùa thu về Trùng Khánh nghe hạt dẻ hát* của tác giả Y Phương không chỉ giới thiệu về một món ăn đặc sản của Cao Bằng mà còn là một bản tình ca dành cho quê hương, thể hiện qua nét đẹp văn hóa và truyền thống của người dân miền núi. *Mùa thu về Trùng Khánh nghe hạt dẻ hát* mở ra một góc nhìn đặc sắc về hạt dẻ – một biểu tượng của quê hương, mang đậm hương vị truyền thống. Mỗi hạt dẻ mảnh mai, gai góc như chứa đựng tâm hồn, văn hóa và tình cảm của người dân nơi đây. Qua đó, Y Phương đã khéo léo sử dụng hình ảnh hạt dẻ như một phép ẩn dụ cho sự gắn kết, bền chặt của cộng đồng, khẳng định giá trị và tầm quan trọng của việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Tác phẩm như một lời nhắc nhở về tầm quan trọng của sự lao động miệt mài

và tình cảm chân thành của con người. Tác giả Y Phương đã mượn câu chuyện về hạt dẻ để thể hiện sự trân trọng và niềm tự hào đối với quê hương, gửi gắm thông điệp về tình yêu và sự kết nối giữa con người với thiên nhiên, qua đó khích lệ thế hệ trẻ phải luôn gìn giữ và phát huy những giá trị tốt đẹp đó.

Ở bộ sách *Cánh Diều*, các tác giả đã lựa chọn truyện ngắn *Chích bông ơi!* của Cao Duy Sơn để đưa vào Bài 9 (tập hai, phần *Thực hành đọc hiểu*). Truyện đã giáo dục tình yêu thương loài vật ở trẻ em qua câu chuyện của hai cha con Ò Khìn và Dế Vân. Một câu chuyện cảm động về việc cậu bé Ò Khìn nhờ cha bắt cho con chim chích bông non đang bị mắc ở cành gai để chơi. Điều này làm người cha nhớ lại kỉ niệm của mình. Khi đó Dế Vân mới 8 tuổi, cùng cha lên rẫy cũng bắt được con chim chích bông con và muốn giữ để nuôi. Cậu bé rất yêu quý và nâng niu chăm sóc chú chim bé nhỏ, nhưng vì phải xa mẹ nên chích bông con đã chết. Chiều về nghe tiếng gọi thăm thiết của chim mẹ, Dế Vân ân hận biết bao. Ông đã kể cho con mình câu chuyện đó và chú bé Ò Khìn dù rất yêu chim chích bông nhưng đã rút ra bài học cho mình. Cậu bé quyết định thả chích bông con về với tự nhiên với lời thì thầm: “*Bay đi, bay về với mẹ mày đi, mẹ mày đang đợi đấy! Chích bông ơi!*”. Tình yêu thương gắn bó, tình cha con, bối cảnh không gian miền núi và tâm hồn trẻ thơ đã khiến truyện ngắn để lại ấn tượng sâu sắc cho bạn đọc. Một câu chuyện chân thực và cảm động, gửi gắm bài học về sự thân thiện với thiên nhiên và cách thể hiện tình yêu thương loài vật của các bạn nhỏ miền núi. Như vậy, nhà văn Cao Duy Sơn đã đề cao tình yêu thương loài vật ở trẻ em qua câu chuyện cảm động của hai cha con Dế Vân và Ò Khìn.

Nhìn chung, việc góp mặt của những tác phẩm, tác giả văn học dân tộc thiểu số trong chương trình sách giáo khoa Ngữ văn phổ thông đã cho thấy sự định hướng đúng đắn của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với mảng văn học này. Đây là một tín hiệu đáng mừng so với giai đoạn trước. Văn học dân tộc thiểu số đã được mở rộng phạm vi đọc và tiếp cận, từ đó cho thấy vị trí và vai trò của mảng văn học này trong đời sống văn học nước nhà đã và đang được chú ý, quan tâm.

Qua việc phân tích giá trị những tác phẩm văn học dân tộc thiểu số trong sách giáo khoa Ngữ văn hiện hành, nhóm tác giả xin đề xuất một số phương pháp dạy học hiệu quả đối với các tác phẩm văn học dân tộc thiểu số hiện đại được đưa vào chương trình như sau:

*Thứ nhất*, mỗi tác phẩm văn học dân tộc thiểu số đều mang bản sắc của một cộng đồng dân tộc nhất định. Chính vì vậy, dấu ấn văn hoá được thể hiện rất rõ trong mỗi tác phẩm. Khi tiếp cận với những tác phẩm này, chúng ta cần chú ý khai thác yếu tố văn hoá của các cộng đồng dân tộc thiểu số. Do đó, cần tiếp cận tác phẩm từ góc độ văn hoá hoặc tích hợp văn hoá trong dạy học các tác phẩm văn học dân tộc thiểu số ở trường phổ thông. Cội nguồn văn hoá của mỗi dân tộc cần được giới thiệu và quảng bá, trân trọng và phát huy, nhất là với giới trẻ hiện nay.

*Thứ hai*, đối với các tác phẩm văn học dân tộc thiểu số, vấn đề di sản là vấn đề cốt yếu, trong mỗi tác phẩm dường như đều chứa đựng dấu ấn của di sản văn hoá về con người, nếp sống, phong tục,... Việc sử dụng di sản để tiếp cận các tác phẩm văn học dân tộc thiểu số sẽ giúp người học am hiểu hơn, từ đó yêu thích, trân trọng và tự hào hơn về vốn văn hoá của ông cha ta. Di sản văn hoá các dân tộc thiểu số như một kho tàng văn hoá độc đáo, không lặp lại của mỗi dân tộc. Khi sử dụng di sản để tiếp cận các tác phẩm văn học dân tộc thiểu số giúp người học phát huy được tình yêu văn hoá truyền thống, nhất là văn hoá truyền thống của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam.

#### 4. KẾT LUẬN

Bằng việc đưa vào sách Ngữ văn một số tác phẩm dân tộc thiểu số tiêu biểu, chương trình Ngữ văn đã cho thấy những đổi mới trong ngữ liệu giảng dạy và học tập. Với 09 tác phẩm tiêu biểu được lựa chọn đưa vào chương trình ở cấp THCS và THPT, bạn đọc được tiếp cận với thế giới tâm hồn, những nét văn hoá riêng của một số dân tộc thiểu số. Trong thơ, truyện và tản văn của các tác giả dân tộc thiểu số, tình yêu gia đình, cha mẹ, tình

yêu quê hương, sự trân trọng cội nguồn văn hoá và ý thức gìn giữ bảo lưu, phát triển vốn văn hoá dân tộc được thể hiện rõ. Cùng với đó là sự cần thiết của việc có những công trình, bài viết giới thiệu hoặc định hướng tiếp cận hiệu quả đối với những tác phẩm này trong giảng dạy và nghiên cứu ở cấp trung học.

Ngoài những tác phẩm được đưa vào chương trình Ngữ văn hiện hành như đã khảo sát, hiện nay trong chương trình địa phương, nhiều tác giả dân tộc thiểu số cũng được giới thiệu giảng dạy trong chủ đề Văn học thuộc nội dung giáo dục địa phương các cấp từ THCS đến THPT ở một số tỉnh miền núi phía Bắc. Điều này đã giúp văn học dân tộc thiểu số ngày càng đi sâu vào đời sống người dân hiện nay, giáo dục cho thế hệ tương lai niềm tự hào dân tộc, thêm yêu cuộc sống qua các giá trị văn hóa đặc sắc của dân tộc thiểu số hiện đại thông qua các trang viết mà mỗi tác giả dân tộc thiểu số đã gửi gắm.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn*. Hà Nội.
- Cao Thị Hào. (2018). *Văn học dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại – từ một góc nhìn*. Hà Nội: Nxb Hội Nhà văn.
- Cao Thị Hào & Đào Thuý Nguyên. (2020). *Văn học thiểu nhi dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại*. Hà Nội: Nxb Hội Nhà văn.
- Cao Thị Hào & Phạm Kim Thoa. (2022). Tiếp cận văn học thiểu nhi dân tộc thiểu số Việt Nam một số vấn đề thực tiễn. *Tạp chí Văn hoá nghệ thuật*, 494, 79–82.
- Cao Thị Hào (2022). Văn học dân tộc thiểu số trong chương trình sách giáo khoa lớp 6 hiện nay. *Báo Văn nghệ Thái Nguyên*.
- Cao Thị Hào, Lê Huyền Trang. (2022). Chủ đề văn học trong Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Thái Nguyên lớp 6, *Tạp chí Thiết bị giáo dục*, 262(1), 81–84.
- Nguyễn Thị Hồng Nam (Chủ biên). (2021). *Ngữ văn 6: Tập hai*, Hà Nội: Nxb Giáo dục.